

Bản án số: 213/2024/HS-PT
Ngày 26 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Bằng, bà Nguyễn Thị Hạnh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Khổng Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 227/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2024/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh năm 1974, tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê N (đã chết) và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1938; có vợ là Bùi Kim A (Đã chết); có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 12/01/2004, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xử phạt 24 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2004/HSST.

+ Ngày 09/02/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội, “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2007/HSST.

+ Ngày 23/11/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 03 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án hình sự phúc thẩm số: 435/2016/HSPT.

+ Ngày 05/7/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo Bản án hình sự phúc thẩm số: 197/2019/HSPT.

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của các bản án trên và đều đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Lê Văn H là người nghiện ma túy. Ngày 01/6/2024, H đón xe khách từ huyện E, tỉnh Đắk Lắk đi lên khu vực Siêu thị C thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, tại đây H gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, sau khi biết người đàn ông này có bán ma túy nên H hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá là 2.800.000 đồng, mục đích là để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Sau khi mua ma túy xong H mang về chia nhỏ thành nhiều gói rồi cất dấu vào tủ quần áo trong phòng ngủ nhà H thuê ở tại Buôn T, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 07/6/2024, Lê Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48H6 – 1177 cầm theo 01 gói ma túy đá trên tay trái đi từ nhà ở tại Buôn T, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk ra hướng Chợ E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, mục đích có ai hỏi mua ma túy thì bán, khi H điều khiển xe mô tô đi được khoảng 50m thì bị Công an huyện E bắt quả tang, thu giữ 01 gói nhựa trắng bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn H thuê trọ tại Buôn T, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk phát hiện, thu giữ:

+ 01 (Một) túi nhựa màu trắng (túi Zip), kích thước 09cm x 13,5cm, bên trong có 01 (Một) túi zip, kích thước 06cm x 09cm đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt; 01 (Một) túi Zip kích thước 04cm x 07cm đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt và 11 (Mười một) gói nhựa trắng bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt.

+ 01 (Một) vật bằng kim loại màu đen, có hình dạng giống Súng ổ quay (không có số, nhãn hiệu), tay cầm được quấn băng keo màu đen.

+ 40 (Bốn mươi) viên kim loại hình trụ (Nghỉ là đạn), kích thước 5,6mm x 15,5mm, vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu bằng kim loại màu đen, gói trong túi nhựa trắng (T), kích thước 06cm x 08cm.

+ 01 (Một) Chai nhựa, nắp chai màu xanh, trên nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh (Nỏ) và 01 lỗ gắn ống nhựa hình tròn, đường kính 0,5cm, dài 30cm.

+ 01 (một) cái Kéo bằng kim loại, màu trắng dài 16cm.

+ 10 (Mười) túi nhựa trắng (Túi Z).

Quá trình điều tra Lê Văn H khai nhận: Khẩu súng ổ quay, giống súng R và 40 (Bốn mươi) viên đạn thể thao do H nhặt được vào khoảng tháng 7 năm 2023 (ngày cụ thể H không nhớ) khi H còn làm trong bãi V thuộc xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi nhặt được súng và 40 (Bốn mươi) viên đạn trên H mang về cất dấu trong phòng ngủ, mục đích để chơi và làm kỷ niệm.

Tại Bản kết luận giám định số 836/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận:

+ Chất rắn dạng tinh thể trong suốt bên trong 01 (Một) gói nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1336gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1050gam.

+ Chất rắn dạng tinh thể trong suốt bên trong 11 (Mười một) gói nhựa màu trắng và 02 (Hai) túi Zip màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,4710gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 2,4225gam.

Tại Bản Kết luận giám định số 3656/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C1 tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

+ Khẩu súng ổ quay gửi giám định là vũ khí được chế tạo thủ công để bắn với loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5)mm. Hiện tại, khẩu súng bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng, không phải là công cụ hỗ trợ, đồ chơi nguy hiểm.

+ 40 (Bốn mươi) viên đạn gửi giám định là đạn thể thao chưa bắn cỡ (5,6 x 15,5)mm, không phải vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, đồ chơi nguy hiểm và sử dụng để bắn được cho khẩu súng ổ quay nêu trên.

Ngày 24/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E ban hành Quyết định số 685/QĐ-ĐTTH: Tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự và ban hành văn bản số 253/CSĐT-CAH ngày 24/7/2024 về việc chuyển hồ sơ, vật chứng về hành vi tàng trữ 01 (Một) khẩu súng ổ quay thuộc vũ khí quân dụng của Lê Văn H cho Cơ quan An ninh điều tra – Công an tỉnh Đ để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 30/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E lập Biên bản vi phạm hành chính; ban hành văn bản số 344 chuyển hồ sơ, vật chứng việc Lê Văn H có hành vi tàng trữ 40 (Bốn mươi) viên đạn thuộc loại đạn thể thao đến UBND tỉnh Đ để xử phạt theo thẩm quyền.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2024/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

[1] Tuyên bố:

Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Lê Văn H: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù: Kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07/6/2024.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/10/2024, bị cáo Lê Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đ tại phiên tòa phúc thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội,

đúng pháp luật. Mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù là thỏa đáng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H không tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 01/6/2024, tại khu vực Siêu thị C, thành phố B đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với số tiền 2.800.000 đồng từ một người không rõ nhân thân lai lịch, mang về phòng trọ tại tại buôn T, thị trấn E, huyện E chia nhỏ thành nhiều gói và cất giấu và tử quần áo. Khoảng 12 giờ ngày 07/6/2024 khi H đang điều khiển xe mô tô hướng ra chợ E, huyện E để bán ma túy thì bị Công an huyện E phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,13336gam ma túy, loại Methamphetamin và khám xét, thu giữ tại nơi ở của Lê Văn H 2,4710gam ma túy, loại Methamphetamin. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,6046gam ma túy, loại Methamphetamin.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

M hình phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Lê Văn H là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Bởi lẽ, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt cho xã hội và tình hình trật tự trị an chung. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về nhiều tội với nhiều bản án. Nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt các bản án, khi trở về địa phương sinh sống bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, ngoài ra không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 61/2024/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/6/2024.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện E;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Y Phi Kbuôr